

newway

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI NEWWAY

MỤC LỤC

I) TÓNG QUAN.....	2
1. Thông tin khái quát về Công ty Cổ phần Vận tải Newway.....	2
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	2
3. Quá trình hình thành và phát triển	3
4. Thông tin về cơ cấu bộ máy quản lý và mô hình quản trị.....	4
5. Định hướng phát triển của Công ty cổ phần Newway	4
6. Các rủi ro	5
II) TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018	7
1. Tình hình sản xuất- kinh doanh-tài chính.....	7
2. Tổ chức nhân sự.....	8
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	11
4. Tình hình tài chính	13
5. Cơ cấu vốn cổ đông và thay đổi vốn chủ sở hữu.....	14
III) BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	15
1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh.....	15
2. Tình hình tài chính	15
3. Kế hoạch phát triển trong tương lai	18
4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	18
IV) ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	19
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	19
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	20
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	20
V) QUẢN TRỊ CÔNG TY	20
1. Hội đồng quản trị	20
2. Ban Kiểm soát.....	24
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	26
VI) BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	27
1. Ý kiến kiểm toán.....	27
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	27

I) TỔNG QUAN**1. Thông tin khái quát về Công ty Cổ phần Vận tải Newway**

Tên công ty	: Công ty Cổ phần Vận tải Newway
Tên giao dịch	: Công ty Cổ phần Vận tải Newway
Tên viết tắt	: NWT JSC
Logo	: neway
Mã chứng khoán	: NWT
Vốn điều lệ	: 85.000.000.000 đồng (Tám mươi lăm tỷ đồng chẵn)
Trụ sở chính	: Khu Kim Ngưu II, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
Điện thoại	: 024.3.565.4898
Fax	: 024.3.565.1997
Website	: www.newwayjsc.com.vn
Giấy chứng nhận ĐKKD	: Số 0106921949 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/8/2015, thay đổi lần 2 ngày 14/08/2017

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Công ty Cổ phần Vận tải Newway được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Xí nghiệp Vận tải du lịch Hà Nội – Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội theo quyết định số 3002/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty bao gồm:

✓ Hoạt động VTHKCC bằng xe buýt trên 3 tuyến buýt gồm: Tuyến buýt số 47 (nhánh tuyến 47A: Long Biên – Bát Tràng và nhánh tuyến 47B: ĐH Kinh tế Quốc dân – Kiều Kỵ (Gia Lâm)); 48: Savico Long Biên – BX Nước Ngầm và tuyến 94: BX Giáp Bát – Kim Bài.

✓ Hoạt động vận tải hành khách hợp đồng du lịch khai thác hợp đồng phục vụ:

- Các sự kiện chính trị, kinh tế - xã hội của Hà Nội, Trung ương và các tổ chức chính trị, xã hội trên đại bàn cả nước;

- Phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân thăm quan du lịch, phục vụ mùa lễ hội, hàng ngày phục vụ đưa đón cán bộ công chức Hà Nội và các Tỉnh, Thành phố vệ tinh đi làm, hợp đồng với các Trường đưa đón học sinh đi học.

- Hợp đồng đưa đón phục vụ sự kiện, hội nghị.

- Hợp đồng phục vụ các chương trình truyền thông, quảng bá.

Địa bàn kinh doanh:

Trụ sở chính tại Hà Nội: Khu Kim Ngưu II tại Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Phòng giao dịch: Số 32 Nguyễn Công Trứ, Phường Ngô Thị Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Thành phố Hà Nội.

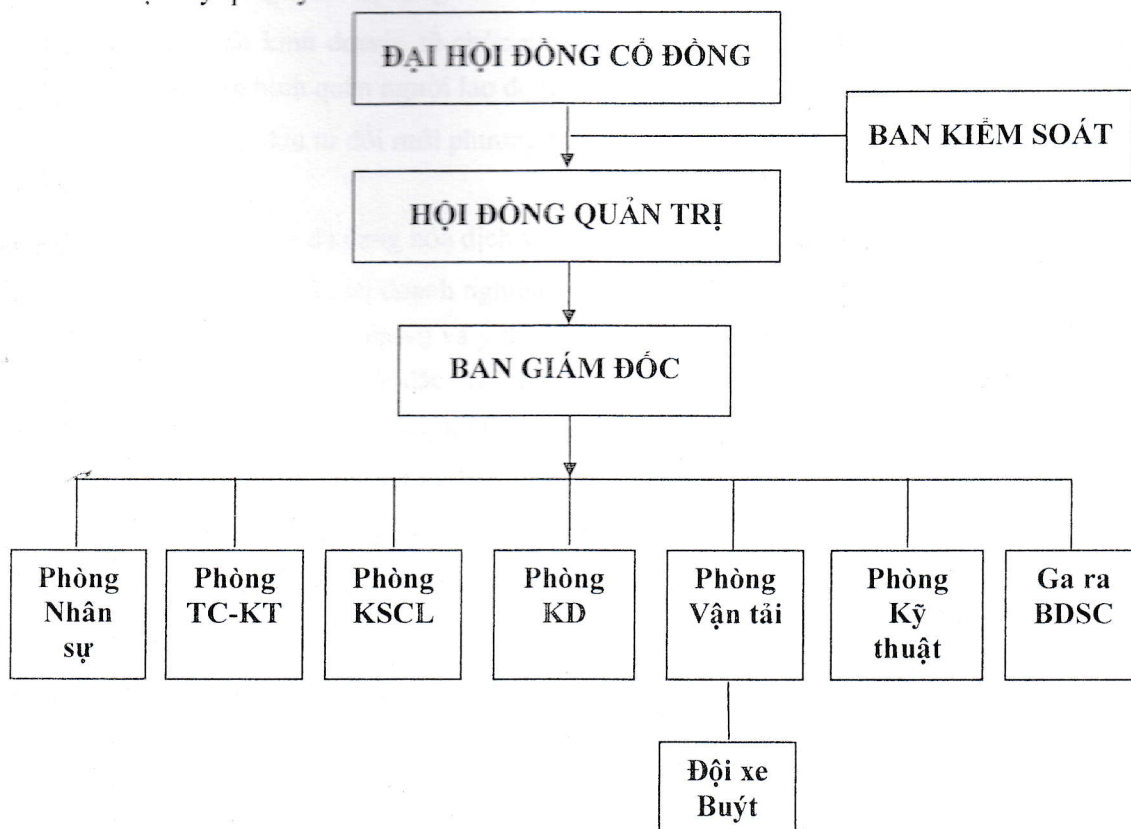
3. Quá trình hình thành và phát triển:

19/11/2012	Hội đồng thành viên Tổng Công ty Vận tải Hà Nội đã ban hành Quyết định số 3699/QĐ-HĐTV về việc thành lập Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội sau khi Tổng Công ty chuyển sang hoạt động theo loại hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ ngày 19/09/2012
2014	Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội (tên gọi trước là Xí nghiệp kinh doanh Tổng hợp Hà Nội) là đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty Vận tải Hà Nội, được thành lập năm 2004 theo Quyết định số 72/2004/QĐ-UB ngày 14/05/2004 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Tổng Công ty con Vận tải Hà Nội (DNNN) thí điểm hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - công ty con.
24/12/2014	UBND Hà Nội đã ra Quyết định số 6965/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội thuộc Tổng Công ty Vận tải Hà Nội.
16/03/2015	Sở GDCK Hà Nội đã tổ chức phiên đấu giá bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng của Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội thuộc Tổng Công ty Vận tải Hà Nội.
30/06/2015	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 3002/QĐ-UBND về việc chuyển Xí nghiệp Vận tải Du lịch Hà Nội thuộc Tổng Công ty Vận tải Hà Nội thành Công ty Cổ phần.
03/08/2015	Công ty Cổ phần vận tải Newway chính thức đi vào hoạt động dưới mô hình Công ty Cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106921949 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu với số vốn điều lệ là 85 tỷ đồng.

4. Thông tin về cơ cấu bộ máy quản lý và mô hình quản trị

Mô hình quản trị bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

Cơ cấu bộ máy quản lý:



5. Định hướng phát triển của Công ty cổ phần Newway

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Mục tiêu chung:
 - + Tiếp tục giữ vững ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện thị trường vận tải du lịch hợp đồng có nhiều khó khăn, duy trì và phát triển thị phần, đảm bảo đời sống, việc làm cho đội ngũ cán bộ công nhân viên toàn Công ty.
 - + Nâng cao chất lượng đội ngũ theo hướng chuyên nghiệp hóa, tổ chức các khoa tập huấn cho cán bộ quản lý, thị trường và lái xe du lịch.
 - + Duy trì là Đơn vị chủ lực của Thành phố Hà Nội trong lĩnh vực phục vụ các sự kiện chính trị, kinh tế - xã hội.
 - + Đảm bảo công tác an ninh trật tự tại Công ty, an toàn lao động, đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động và giữ gìn vệ sinh môi trường.
- Nhiệm vụ cụ thể:
 - + Giữ vững thương hiệu Newway trên thị trường vận tải hợp đồng. Từng bước xây dựng và

- phát triển hoạt động du lịch **lữ hành** trọn gói.
- + Cơ cấu lại danh mục **khách hàng**, **lựa chọn** những hợp đồng có hiệu quả;
- + Xây dựng cơ chế **giá linh hoạt cạnh tranh** theo từng mảng khách hàng;
- + Tiếp tục tăng cường **quản trị nâng cao** hiệu quả;
- + Ổn định sản xuất kinh **doanh**, **tổ chức** nhân sự; Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và thu nhập bình **quản người lao động**.
- + Xây dựng lộ trình đầu tư **đổi mới phương** tiện để nâng cao chất lượng, quy mô đoàn phương tiện.
- + Nghiên cứu phát triển đa **dạng hóa dịch vụ** bảo dưỡng sửa chữa, cung cấp vật tư phụ tùng;
- + Xây dựng năng lực **quản trị doanh nghiệp** mạnh bằng đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ; nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và ý thức phục vụ của đội ngũ CBCNV; đào tạo, lựa chọn, tuyển dụng được nhân sự **giỏi đặc biệt** cho các vị trí lãnh đạo, quản lý, kinh doanh;
- + Nâng cao chất lượng phục vụ hành khách bằng các biện pháp: Tăng cường giáo dục đào tạo, kiểm tra giám sát, khen thưởng kỷ luật.
- + Tăng cường hiệu quả quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- + Chuẩn bị đủ năng lực đảm nhận các loại hình vận tải khác trong Vận tải hành khách công cộng.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tăng cường quản trị thương hiệu, công tác quản lý kỹ thuật phương tiện và tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp.
- Nghiên cứu phát triển đa dạng ngành nghề kinh doanh thương mại, dịch vụ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng tỷ lệ cổ tức hàng năm và đóng góp ngân sách nhà nước.

5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

- Tuân thủ đầy đủ các luật định, các Quyết định, Công ước, tiêu chuẩn liên quan của Việt Nam và Quốc tế nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ, bảo vệ môi trường và tuyệt đối an toàn trong các hoạt động SXKD.
- Thường xuyên nâng cấp, đổi mới trang thiết bị, công nghệ; nâng cao trình độ chuyên môn, phong cách chuyên nghiệp, cải tiến liên tục nhằm thoả mãn nhu cầu của Khách hàng và chính quyền nơi Công ty Cổ phần Vận tải Newway hoạt động.
- Ngăn ngừa, giảm thiểu các rủi ro, ô nhiễm môi trường cũng như các thương tổn hay bệnh tật giúp tránh được thiệt hại về tính mạng, tài sản, môi trường trong tất cả các hoạt động của Công ty. Tạo ra và duy trì môi trường sản xuất kinh doanh dịch vụ an toàn đảm bảo chất lượng.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro về luật pháp

Hiện nay, hệ thống luật pháp Việt Nam vẫn đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc

vận dụng không phù hợp và không kịp thời sẽ tạo ra những rủi ro pháp lý trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

Là doanh nghiệp Nhà nước chuyển sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty đều chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật thuế,... và các Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn dưới luật. Ngoài ra sau khi chuyển đổi, Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật chứng khoán và văn bản liên quan. Tuy nhiên, do hệ thống luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện, tính ổn định cũng chưa cao nên sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra, điều đó có khả năng ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của các doanh nghiệp.

Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp Công ty hạn chế được những rủi ro này.

6.2. Rủi ro kinh doanh

Hoạt động trong ngành vận tải nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng trực tiếp từ giá nguyên vật liệu đầu vào chính là xăng dầu đã làm Công ty gặp phải nhiều khó khăn trong việc thực hiện mục tiêu kinh doanh của mình.

Giá xăng dầu thế giới liên tục biến động chủ yếu theo xu hướng tăng giá. Trong khi đó nguồn cung trong nước còn phụ thuộc khá nhiều vào nhập khẩu nên giá xăng dầu tại Việt Nam chịu ảnh hưởng lớn từ giá xăng dầu thế giới đã gây khó khăn cho các Doanh nghiệp trong lĩnh vực vận tải.

6.3. Rủi ro biến động giá cổ phần.

Việc Công ty cổ phần Vận tải Newway đưa cổ phiếu lên giao dịch tại thị trường chứng khoán sẽ góp phần nâng cao năng lực tài chính, khẳng định uy tín, thương hiệu của doanh nghiệp cũng như tăng cường tính thanh khoản, tạo điều kiện cho doanh nghiệp huy động vốn.

Tuy nhiên, rủi ro biến động giá cả cổ phiếu trên thị trường chứng khoán là điều không tránh khỏi. Giá cả chứng khoán trên thị trường được quyết định bởi nhiều yếu tố. Giá cả biến động có thể là do cung - cầu cổ phiếu, tình hình kinh tế - xã hội hay sự thay đổi quy định pháp luật về chứng khoán, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư. Công ty cổ phần Vận tải Newway sẽ chủ động xây dựng và ban hành quyết định về quy trình công bố thông tin đối với một đơn vị đăng ký nhằm giúp khách hàng và nhà đầu tư có những thông tin tin cậy và chính xác về các hoạt động của Công ty.

6.4. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro trên, các rủi ro như thiên tai, dịch họa,... do thiên nhiên gây ra là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Đây là những rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy Công ty thường xuyên nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến thời thiết, lên kế hoạch điều hành công việc một cách tối ưu.

II) TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018**1. Tình hình sản xuất- kinh doanh-tài chính****1.1. Kết quả tài chính.**

Chỉ tiêu	Giai đoạn từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2018
Nguồn Vốn chủ sở hữu	87.572.270.550 đ
Tổng giá trị tài sản	155.086.825.515 đ
Doanh thu thuần	141.381.404.498 đ
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.436.338.437 đ
Lợi nhuận khác	382.036.201 đ
Lợi nhuận trước thuế	2.818.374.638 đ
Lợi nhuận sau thuế	2.239.067.201 đ

Những nhân tố tác động đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gồm:

Thuận lợi:

- Thương hiệu vận tải Newway đã có chỗ đứng, được nhiều đối tượng Khách hàng khu vực Hà Nội và các tỉnh lân cận biết đến.
- Đơn đặt hàng của UBND Thành phố Hà Nội đối với mảng vận tải hành khách công cộng ổn định.

Khó khăn:

- Hoạt động buýt: Các tuyến buýt 47, 48, 94 vận hành ra khu vực ngoại thành nên sản lượng hành khách thấp.
- Giá xăng dầu trong nước liên tục biến động gây khó khăn cho Công ty trong việc xây dựng kế hoạch chi phí kinh doanh.
- Đoàn phương tiện có tuổi đời trên 10 năm vẫn ở mức cao, trong khi thị trường vận tải cạnh tranh mạnh về các dòng xe đời mới.

1.2. Nguyên vật liệu:

- Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, hoạt động vận tải du lịch hợp đồng, du lịch do đó xăng dầu là nguồn nguyên vật liệu đầu vào quan trọng. Nguồn cung cấp nguyên liệu này luôn ổn định và dồi dào.
- Giá cả của xăng dầu chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu chi phí của hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên tình hình xăng dầu từ tăng giảm liên tục làm ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

1.3. Trình độ công nghệ:

- Công ty cổ phần Vận tải Newway đã từng bước ứng dụng những tiến bộ khoa học – công nghệ mới trong ngành giao thông vận tải vào việc phục vụ vận tải hành khách công cộng, vận tải

hợp đồng du lịch. Với đoàn **phương tiện đa dạng** về chủng loại, sức chứa với quy mô tăng dần đã đáp ứng mọi nhu cầu **thuê xe của khách hàng**. Mặt khác hệ thống xe buýt cũng mới được đầu tư thay thế khá hiện đại, **chất lượng tốt được khách hàng** đánh giá cao.

- Ngoài ra, Công ty cũng đã đưa vào áp dụng khoa học công nghệ, phần mềm hỗ trợ tốt cho công tác quản trị và quản lý **điều hành hoạt động vận tải**.

1.4. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm

- Với đặc thù hoạt động **vận tải quá trình sản xuất gắn liền** với quá trình cung cấp dịch vụ, hoạt động kiểm soát **chất lượng dịch vụ được tiến hành** từ khâu chuẩn bị, quá trình vận chuyển và kết thúc quá trình vận chuyển, **được thực hiện bằng các biện pháp trực tiếp** và gián tiếp thông qua thiết bị điều hành, cụ thể:

- Đối với quá trình chuẩn bị: Công ty tổ chức công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng phương tiện trước khi hoạt động, kiểm soát công tác vệ sinh phương tiện, tình trạng kỹ thuật, thông tin thời gian phục vụ hành khách,...

- Đối với quá trình thực hiện vận chuyển: Tiến hành kiểm soát trực tiếp trên xe, theo hành trình và lịch trình hợp đồng, theo lộ trình các tuyến xe buýt, các tiêu chí phục vụ và kiểm soát vận hành qua hệ thống giám sát hành trình và đội ngũ kiểm tra giám sát trên tuyến.

- Đối với công tác kết thúc vận chuyển: Thực hiện kiểm soát công tác vệ sinh phương tiện, kiểm tra giao nhận phương tiện giữa lái xe với Công ty.

1.5. Hoạt động marketing

- Đối với mảng vận chuyển hành khách công cộng bằng xe buýt: Công ty thực hiện theo các chương trình, kế hoạch của thành phố Hà Nội và của Tổng công ty Vận tải Hà Nội triển khai chung trên toàn mạng lưới xe buýt nội đô.

- Đối với mảng vận chuyển hợp đồng du lịch và các hoạt động kinh doanh khác: Thời gian qua thương hiệu Newway với sản phẩm vận tải hợp đồng đã gắn liền với các sự kiện chính trị, kinh tế - xã hội và được người dân Thủ đô tin tưởng sử dụng dịch vụ. Công ty đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ tăng cường tiếp thị thương hiệu Newway cũng như đẩy mạnh truyền thông hình ảnh, nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường các hoạt động chăm sóc khách hàng,...

1.6. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền: Không có.

2. Tổ chức nhân sự

2.1. Ban Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Đức Học	Giám Đốc
2	Thạch Quốc Bảo	Phó Giám đốc
3	Nguyễn Thị Thu Hà	Kế toán trưởng

Thông tin cụ thể:

1. Ông Phạm Đức Học	Chức vụ: Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	06/03/1976
Số CMND	034076006972 cấp ngày 01/12/2017 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Nơi sinh	Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Tổ daanphoos số 7, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04.035654898
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ quản lý kinh tế
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	Không
Số cổ phần đại diện	2.500.000 chiếm 29,41% V&L
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua
2. Ông Thạch Quốc Bảo	Chức vụ: Phó Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	31/12/1979
Số CMND	C4113784
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số nhà 30 ngõ 138 phố Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện	0 CP
Lợi ích liên quan tới Công ty	

3. Bà: Nguyễn Thị Thu Hà	Chức vụ: Kế toán trưởng
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	31/12/1980
Số CMND	012990192 do CA Hà Nội cấp ngày 13/9/2007
Nơi sinh	Hà Nam
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	T11, 0112B-Times City
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 3565 4898
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Chuyên ngành tài chính kế toán
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	34.200 CP chiếm 0,4% VDL
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	0 CP
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua

Tình hình nhân sự Ban điều hành Công ty đã có sự thay đổi so với thời điểm trước ngày 31/12/2018.

- Ông Ninh Đức Thọ: Thôi giữ chức PGĐ từ 10/04/2018

2.2. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

Tổng số lao động có tên trong danh sách của Công ty Cổ Phần Vận tải Newway đến thời điểm 31/12/2018 là 338 người. Cơ cấu nhân sự được tổng hợp như sau:

Bảng: Cơ cấu nhân sự tại ngày 31/12/2018

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Trình độ Đại học và trên đại học	54	16,0%
Trình độ cao đẳng, trung cấp	14	4,1%
Trình độ sơ cấp, công nhân kỹ thuật	270	79,9%
Công nhân PT & LĐ khác		
Tổng cộng	338	100%

Chính sách với người lao động.

- Chính sách tuyển dụng và đào tạo
- + Đánh giá nguồn nhân lực và sắp xếp bố trí lại nhân lực theo yêu cầu mới. Giải quyết lao

- động đòi dư theo đúng chế độ của nhà nước, đảm bảo cho mọi người đều có việc làm ổn định, lâu dài.
- + Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo tại chỗ để mỗi người có thể làm việc chuyên nghiệp, phát huy được năng lực cá nhân và hợp tác với đồng nghiệp.
- + Thực hiện công tác tuyển dụng theo đúng quy trình, quy định đảm bảo chất lượng đầu vào và có cơ chế, chính sách thu hút nhân lực có trình độ cao và tư vấn có nhiều kinh nghiệm.
- + Phối hợp với các Trường, các cơ quan đào tạo thực hiện công tác đào tạo chuyên môn cho Cán bộ công nhân viên, tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm thực tế.
- Chính sách lương thưởng và phúc lợi:
 - + Công ty đã và tiếp tục cải thiện chính sách lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của cán bộ công nhân viên nhằm ghi nhận đúng mức năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, tạo động lực khuyến khích cán bộ nhân viên phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.
 - + Có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với những lao động có năng lực quản lý và tay nghề cao có nhiều cải tiến trong sản xuất mang lại lợi ích cho Công ty.
 - + Ngoài chế độ tiền lương Công ty thực hiện đầy đủ công bằng các chế độ chính sách khuyến khích người lao động như tiền ăn theo ca, tiền lễ tết, thưởng hoàn thành kế hoạch nhằm tạo cho người lao động yên tâm để gắn bó và làm việc hết mình cho doanh nghiệp.
 - + Mức thu nhập bình quân 3 năm gần nhất:
 - Năm 2016: 7,171 triệu đồng/tháng
 - Năm 2017: 7,609 triệu đồng/tháng
 - Năm 2018: 8,463 triệu đồng/tháng

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2018, Công ty cổ phần Vận tải Newway tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư đổi mới đoàn phương tiện nhằm nâng cao thương hiệu Newway và khả năng cạnh tranh trên thị trường, cụ thể:

- ✓ Đầu tư đổi mới 08 xe du lịch sức chứa 45 chỗ.
- ✓ Thực hiện đầu tư 16 xe buýt mới và dự kiến đưa vào hoạt động trong quý II/2019

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết).

- Công ty mẹ:

Tên : Tổng công ty Vận tải Hà Nội - đại diện vốn nhà nước
 Địa chỉ : Số 5 Lê Thánh Tông, phường Phan Chu Trinh quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại	:	04. 38241656
Fax	:	04. 39331637
Vốn điều lệ thực góp	:	1.200.000.000.000 VND
Giấy CN ĐKKD	:	0101148154 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 10/03/2014
Tỷ lệ nắm giữ VDL của Công ty	:	94,31%
Ngành nghề kinh doanh	:	<ul style="list-style-type: none">- Kinh doanh – dịch vụ vận tải hành khách, hàng hóa bằng các phương tiện: xe buýt, Taxi, ô tô, xe điện, tàu biển, tàu thủy và các phương tiện khác.- Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa, ô tô, máy móc, vật tư, trang thiết bị, phụ tùng ô tô – xe máy, dụng cụ sửa chữa ô tô, xe máy chuyên ngành giao thông vận tải- Kinh doanh điếm đỗ ô tô, xăng dầu khí đốt, đại lý bán hàng dịch vụ, đại lý vận tải, làm sạch phương tiện vận tải, dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa ô tô, xe máy,...
		<ul style="list-style-type: none">- Công ty con: Không có- Những công ty mà Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có- Những công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty: Tổng Công ty Vận tải Hà Nội - Công ty mẹ - tỷ lệ nắm giữ VDL của Công ty: 94,31%.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Giai đoạn từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2018
Nguồn Vốn chủ sở hữu	87.572.270.550
Tổng giá trị tài sản	155.086.825.515
Doanh thu thuần	141.381.404.498
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.436.338.437
Lợi nhuận khác	382.036.201
Lợi nhuận trước thuế	2.818.374.638
Lợi nhuận sau thuế	2.239.067.201

4.2. Chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	Giai đoạn 01/01/2018 – 31/12/2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	Lần	1,6
Hệ số thanh toán nhanh (=TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,55
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số nợ/tổng tài sản	%	43,53
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	77,10
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho (=Giá VHB/hàng tồn kho bq)	Lần	80,44
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,91
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	1,58
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	2,56
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng Tài sản	%	1,44
Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,72

5. Cơ cấu vốn cổ đông và thay đổi vốn chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Đến 31/12/18 tổng số **cổ phần của Công ty Cổ phần Vận tải Newway** là 8.500.000 CP.

Trong đó:

- Số cổ phần phổ thông **tự do chuyển nhượng** đang lưu hành: 8.497.800 CP
- Số cổ phần ưu đãi hạn chế **chuyển nhượng**: 2.200 CP

5.2. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2018, công ty không thực hiện giao dịch liên quan đến cổ phiếu quỹ.

5.3. Các chứng khoán khác: Không có

5.4. Cơ cấu cổ đông:

- Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ
1	Tổng Công ty Vận tải Hà Nội (đại diện quản lý vốn nhà nước của UBND TP. Hà Nội)	8.016.100	80.161.000.000	94,31%
	Tổng cộng	8.016.100	80.161.000.000	94,31%

- Danh sách cổ đông sáng lập: Công ty không có cổ đông sáng lập
- Cơ cấu cổ đông của Công ty

Bảng Cơ cấu cổ đông của Công ty

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị	Tỷ lệ
I	Trong nước	181	8.500.000	85.000.000.00	100%
1	Tổ chức	1	8.016.100	80.161.000.000	94,31%
2	Cá nhân	180	484.000	4.840.000.000	5,69%
II	Nước ngoài	0	0	0	0
	Tổng cộng	181	8.500.000	85.000.000.00	100%

III) BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh**

Chi tiết cho các hoạt động kinh doanh chính như sau:

Chỉ tiêu	Giai đoạn từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2018
Nguồn Vốn chủ sở hữu	87.572.270.550
Tổng giá trị tài sản	155.086.825.515
Doanh thu thuần	141.381.404.498
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.436.338.437
Lợi nhuận khác	382.036.201
Lợi nhuận trước thuế	2.818.374.638
Lợi nhuận sau thuế	2.239.067.201

2. Tình hình tài chính**2.1. Tình hình tài sản**

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 cùng năm dương lịch, Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND)..

- Trích khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Tài sản	Số năm
Nhà cửa vật kiến trúc	5 -10 năm
Máy móc thiết bị	4 - 5 năm
Phương tiện vận tải	5 - 10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3- 4 năm

Bảng tình hình tài sản tại thời điểm ngày 31/12/2018:

Chỉ tiêu	Giai đoạn từ ngày 01/01/2018 đến 31/12/2018
Tài sản cố định	101.819.371.452
1. Tài sản cố định hữu hình	101.819.371.452
- Nguyên giá	273.230.605.928
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	(171.411.234.476)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	
- Nguyên giá	
- Giá trị hao mòn lũy kế	
3. Tài sản cố định vô hình	
- Nguyên giá	
- Giá trị hao mòn lũy kế	
4. Chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang	

Tình hình đất đai của Công ty tại thời điểm 31/12/2018

TT	Nội dung	Diện tích sử dụng	Thời gian thuê đất	Mục đích sử dụng
1	Khu Kim Ngưu II tại phường Hoàng Văn Thụ - quận Hoàng Mai - thành phố Hà Nội	18.275,6 m ² (trong đó có 2.616,6 m ² nằm ngoài chỉ giới đường đỏ được thuê tạm sử dụng hàng năm cho đến khi UBND thành phố thu hồi): Kết cấu công trình: + 14.675 m ² đất: Bãi đỗ xe + 756 m ² đất: Trạm bảo dưỡng sửa chữa + 216 m ² đất: Nhà điều hành + 295 m ² đất: các công trình phụ trợ	50 năm kể từ ngày 30/9/2014	Đã được đầu tư xây dựng đồng bộ và hiện đang sử dụng làm Bãi đỗ xe, Xưởng bảo dưỡng sửa chữa, nhà điều hành phục vụ cho hoạt động vận tải hành khách công cộng
Tổng		18.275,6 m²		

2.2. Tình hình nợ phải trả

- Các khoản công nợ trong năm đều được thanh toán đầy đủ và đúng hạn. Công ty không có nợ quá từ 01 năm trở lên.
- Các khoản phải nộp theo luật định.

Bảng Các khoản phải nộp nhà nước

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2018
Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa	
Thuế thu nhập cá nhân	18.254.701
Thuế thu nhập doanh nghiệp	285.475.002
Tổng cộng	303.729.703

Các loại thuế khác: kê khai và nộp theo quy định.

- Tình hình công nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018
Nợ ngắn hạn	33.224.849.965
Phải trả người bán ngắn hạn	10.108.355.615
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	20.000.000
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	303.729.703
Phải trả người lao động	7.220.437.700
Chi phí phải trả ngắn hạn	1.514.389.470
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	60.000.000
Phải trả ngắn hạn khác	3.044.806.977
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	10.741.201.000
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	211.929.500
Nợ dài hạn	34.289.705.000
Phải trả nội bộ dài hạn	
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	34.289.705.000
Tổng cộng	67.514.554.965

- Tình hình công nợ phải thu

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018
Các khoản phải thu ngắn hạn	18.011.260.110
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	17.408.805.730
Trả trước cho người bán ngắn hạn	
Phải thu ngắn hạn khác	602.454.380
Các khoản phải thu dài hạn	
Phải thu nội bộ dài hạn	
Tổng cộng	18.011.260.110

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Bảng kế hoạch kinh doanh năm 2019

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019
1	Doanh thu thuần	141.072.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	1.750.822.000
3	Lợi nhuận sau thuế	1.400.657.600
4	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,99
5	Vốn điều lệ	85,000,000,000
6	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	1,65
7	Tỷ lệ cổ tức	Theo Nghị quyết ĐHCĐ 2019

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Đẩy mạnh và làm tốt công tác tiếp thị, xây dựng chính sách Marketing linh hoạt, nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo uy tín với khách hàng. Công ty đang xây dựng hệ thống quản lý chất lượng nhằm nâng cao chất lượng phục vụ và từng bước khẳng định danh hiệu Công ty trong ngành, trong khu vực và trên thế giới.

- Áp dụng các biện pháp tích cực, mềm dẻo để thu hồi nợ; bảo toàn và phát triển vốn, đáp ứng được về vốn cho sản xuất và đầu tư.

- Áp dụng và ngày càng nâng cao công nghệ thông tin và quản lý và khai thác các sản phẩm dịch vụ, cải cách thủ tục hành chính thuận lợi cho khách hàng nhưng vẫn đảm bảo tuân thủ luật

pháp và các yêu cầu của cơ quan QLNN.

- Tập trung quản lý, chú trọng công tác bảo quản, bảo dưỡng các phương tiện vận chuyên, thiết bị nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng.

- Quản lý và sử dụng linh hoạt, hợp lý lao động trên cơ sở khối lượng công việc hiện có; chủ động điều chỉnh đơn giá tiền lương phù hợp với tình hình giá cả; sửa đổi và bổ sung quy chế phân phối tiền lương hợp lý, gắn liền quyền lợi với kết quả công việc nhằm khuyến khích người lao động, nâng cao năng suất hiệu quả công việc.

- Đào tạo, bổ sung đội ngũ CBCNV về chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao trình độ quản lý, kiến thức thị trường nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh trong cạnh tranh, hợp nhập và phát triển. Quản lý và sử dụng lao động linh hoạt, hợp lý trên cơ sở khối lượng công việc hiện có. Thay đổi hợp lý chế độ trả lương để nó thực sự trở thành công cụ khuyến khích người lao động trong công việc, gắn bó xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

- Xây dựng và nghiêm túc thực hiện công tác bảo vệ môi trường, từng bước hướng tới mục tiêu phát triển Công ty bền vững gắn với bảo vệ môi trường.

- Hoàn chỉnh đồng bộ hệ thống các quy chế, quy định nội bộ đảm bảo tuân thủ theo pháp luật, nâng cao hiệu quả quản lý.

IV) ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong bối cảnh của nền kinh tế trong nước và thế giới, theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã có được một số thuận lợi cơ bản nhưng cũng đối diện với rất nhiều khó khăn như sau:

- Về thuận lợi:

+ Công ty đã xây dựng được thương hiệu tốt, được sự ủng hộ của các bạn hàng truyền thống, tạo được sự tin tưởng đối với các khách hàng.

+ Công ty được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của Công ty mẹ, các ban ngành, các cơ quan chức năng.

+ Sự đoàn kết, nhất trí của tập thể CBNV Công ty, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc Công ty.

- Về khó khăn:

+ Hoạt động buýt: Ba tuyến buýt 47, 48 và 94 vận hành ra khu vực ngoại thành nên sản lượng hành khách thấp.

+ Giá xăng dầu trong nước liên tục biến động gây khó khăn cho Công ty trong việc xây dựng kế hoạch chi phí kinh doanh.

+ Đoàn phương tiện có tuổi đời trên 10 năm ở mức cao, trong khi thị trường vận tải cạnh tranh mạnh về các dòng xe đời mới.

+ Trong bối cảnh phức tạp của nền kinh tế, Hội đồng quản trị, ban điều hành đã cố gắng phát

huy mặt mạnh, tìm cách khắc phục mạnh yếu, cùng với toàn thể cán bộ công nhân viên đồng lòng thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đã đạt được những kết quả ngoài mong đợi so với kế hoạch đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Đối với Ban điều hành, HĐQT hết sức tin tưởng vào năng lực lãnh đạo và phẩm chất đạo đức của từng cá nhân, cụ thể Ban điều hành đã:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện những chiến lược mà HĐQT đề ra một cách nhanh chóng và hiệu quả.
- Thực hiện tốt các chức năng trong quản trị, điều hành Công ty, triển khai hiệu quả nhiều giải pháp, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động. Các chế độ chính sách với người lao động, công tác vệ sinh môi trường luôn được đảm bảo, an ninh chính trị, trật tự trị an trong Công ty được giữ vững.
- Hoàn chỉnh đồng bộ các văn bản pháp lý, các quy chế, quy định nội bộ, nâng cao hiệu quả quản lý.
- Báo cáo trung thực mọi hoạt động của Ban điều hành và hoạt động của công ty cho HĐQT theo định kì và bất kì khi nào cần thiết.
- Công khai minh bạch, công bố thông tin kịp thời, chính xác.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Qua kết quả sản xuất kinh doanh nhiều năm của Công ty, Hội đồng quản trị xác định chiến lược sản xuất kinh doanh là phát triển hoạt động cung ứng dịch vụ vận chuyển. Vì vậy, Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo, giám sát trực tiếp hoạt động đầu tư như mua sắm đổi mới phương tiện, triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong quá trình hoạt động; bàn bạc trực tiếp với Ban giám đốc về cơ cấu tổ chức và mô hình quản trị, nâng cao trình độ quản lý; tìm kiếm và chỉ đạo các phương án mở rộng địa bàn hoạt động nhằm phát triển Công ty bền vững trong tương lai.

V) QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Nguyễn Công Nhật	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Phạm Đức Học	Thành viên HĐQT – Giám đốc
3.	Ông Nguyễn Mạnh Cường	Thành viên HĐQT

TT	Họ và tên	Chức vụ
4.	Bà Lê Quỳnh Trang	Thành viên HĐQT
5.	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng

Thông tin cụ thể:

1. Ông: Nguyễn Công Nhật	Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị
Giới tính:	Nam
Ngày sinh	07/01/1973
Số CMND	013131152 do CA Hà Nội cấp ngày 29/05/2009
Nơi sinh	Quang Trung – Vụ Bản – Nam Định
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Tổ 16 phường Phú Diễn – Q. Bắc Từ Liêm – Hà Nội
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Kinh tế Vận tải – Đại học GTVT, Thạc sỹ Quản lý Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Chủ tịch hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Tổng Giám đốc- Tổng công ty Vận tải Hà Nội
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện sở hữu nhà nước	4.200.000 CP chiếm 49,41% VDL
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua
2. Ông Phạm Đức Học	Chức vụ: Giám đốc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	06/03/1976
Số CMND	034076006972 cấp ngày 01/12/2017 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Nơi sinh	Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam

Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Tổ dân phố số 7, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04.035654898
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ quản lý kinh tế
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	Không
Số cổ phần đại diện	2.500.000 chiếm 29,41% VDL
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua
3. Ông: Nguyễn Mạnh Cường	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Giới tính	Nam
Ngày sinh	08/09/1975
Số CMND/HC	031075001998 Ngày cấp 01/02/2016 Nơi cấp Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	206 – B20A, TT dực Kim Liên, Hà Nội, Việt Nam
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	01236666868
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Đại Học
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Trưởng Ban KHĐT - TCT Vận tải Hà Nội
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	600.000 CP chiếm 7,06% VDL
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua
4. Bà: Lê Quỳnh Trang	Chức vụ: Thành viên HĐQT

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	09/09/1979
Số CMND	011887136 do CA Hà Nội cấp ngày 5/3/2008
Nơi sinh	Thanh Hóa
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 10/58/38 Xuân La – Tây Hồ - HN
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kế toán – ngoại ngữ: Tiếng anh C
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Phó Ban TC-KT - Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	600.000 CP chiếm 7,06% VDL
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua
5. Bà: Nguyễn Thị Thu Hà	Chức vụ: Thành viên HĐQT
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	31/12/1980
Số CMND	012990192 do CA Hà Nội cấp ngày 13/9/2007
Nơi sinh	Hà Nam
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	T11, 0412B-Times City
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 3565 4898
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Chuyên ngành tài chính kế toán
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	34.200 CP chiếm 0,4% VDL
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	0 CP
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao HĐQT do ĐHCĐ thông qua

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Căn cứ Điều lệ công ty, HĐQT thực hiện giám sát Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc hàng ngày của công ty. Định kỳ hàng quý HĐQT yêu cầu Giám đốc lập báo cáo kết quả SXKD, tiến độ thực hiện các nghị quyết của HĐQT, những khó khăn, thuận lợi nảy sinh trong công tác điều hành. Qua đó yêu cầu BKS thẩm định báo cáo quyết toán, giám sát tình hình tài chính, tính hợp pháp trong các hoạt động của các thành viên BGD, các cán bộ quản lý công ty, sự phối hợp hoạt động với HĐQT, BKS công ty, nhằm đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật, của Điều lệ công ty. Trên cơ sở các báo cáo và tình hình nắm được, HĐQT tổ chức họp xem xét, đánh giá kết quả điều hành, có nghị quyết khắc phục tồn tại và triển khai công việc mới theo nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

Do thực hiện đúng quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BGD và BKS, công việc điều hành SXKD của BGD không bị trở ngại, việc giám sát của HĐQT và của BKS được duy trì thường xuyên, chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của công ty thực hiện đúng nghị quyết ĐHĐCĐ và nghị quyết HĐQT, thực hiện quản trị công ty theo chuẩn mực hành vi, đạo đức nghề nghiệp của thành viên HĐQT, BGD, BKS vì quyền lợi của cổ đông công ty.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Thành viên ban kiểm soát

Họ tên	Chức vụ
Bà Đoàn Thu Hiền	Trưởng ban kiểm soát
Bà Phan Thị Thu Hương	Thành viên ban kiểm soát
Bà Lê Thanh Vi	Thành viên ban kiểm soát

Thông tin cụ thể:

1. Đoàn Thu Hiền	Chức vụ: Chuyên viên Ban TCKT TCT
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	02/03/1981
Số CMND	012197585
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 102 dãy cơ giới, TT TTXVN, Bạch mai, HBT, Hà nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	024.38241650 - 539
Trình độ văn hóa	Đại Học

Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chuyên viên Ban TCKT – TCT vận tải Hà Nội
Số cổ phần sở hữu cá nhân	0 CP
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	116.100 CP chiếm 1,37% VDL
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao BKS do ĐHCĐ thông qua
2. Bà Phan Thị Thu Hương	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	19/12/1963
Số CMND	011651536 do CA Hà Nội cấp ngày 18/9/2007
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số nhà 25 tổ 15 khu tập thể quân đội Mai Dịch, Mai Dịch, Quận Cầu giấy, Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 3565 4898
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế Vận tải
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát Phó phòng Kiểm soát chất lượng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	7.100 CP chiếm 0,084% VDL
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	0 CP
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao BKS do ĐHCĐ thông qua
3. Bà Lê Thanh Vi	Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	22/8/1977
Số CMND	011869750 CA Hà Nội cấp ngày 24/2/2010
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Số 13 Huỳnh Thúc Kháng – Đống Đa – Hà Nội
Số điện thoại liên lạc ở cơ quan	04 3565 4898

Trình độ chuyên môn	Cử nhân
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát Trưởng phòng nhân sự
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không
Số cổ phần sở hữu cá nhân	22.900 CP chiếm 0,27% VDL
Số cổ phần đại diện vốn nhà nước	0 CP
Lợi ích liên quan tới Công ty	Thù lao BKS do ĐHCĐ thông qua

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Đến hết năm 2018, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty CP Vận tải Newway. Các quy trình hoạt động tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống quản lý nội bộ. Ban Kiểm soát đồng ý với các đánh giá về hoạt động và tài chính trong các báo cáo của kiểm toán.

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty Vận tải Newway.

Năm 2018, Ban lãnh đạo Công ty CP Vận tải Newway đã thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về việc cung cấp các thông tin cần thiết cho Ban Kiểm soát. Các thành viên Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và được cung cấp đầy đủ và kịp thời các thông tin cần thiết.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát có lương quản lý theo quy định của Điều lệ công ty và đã được ĐHCĐ thông qua.

VI) BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán viên:

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải Newway tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán Nhà nước khu vực I kiểm toán. Căn cứ kết luận kiểm toán ngày 17 tháng 10 năm 2018, Công ty đã thực hiện điều chỉnh số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính 2018 (xem thuyết minh VII.3). Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến những điều chỉnh này.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Lê Văn Khoa – Phó Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1794-2018-008-1

Trần Anh Tuấn - Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1708-2018-008-1

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2019

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Có phụ lục đính kèm).

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



GIÁM ĐỐC

Phạm Đức Học